

Số:10/2020/QĐ-PT

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng phiên họp phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ma Ngọc Trung
- Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng
Ông Lê Tuấn Tú.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 03/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 22/6/2020. Tòa án nhân dân huyện S đã căn cứ vào các Điều 214, 215 và 219 của Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "*Tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn*" giữa:

1. Nguyên đơn: - Bà Phạm Thị Bạch L, sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bị đơn: - Ông Bùi Hưng T, sinh năm 1961; Địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 26/6/2020 của nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L kháng cáo toàn bộ Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 03/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện S vì lý do: Tòa án nhân dân huyện S cho rằng cần đợi kết quả giải quyết vụ án khác có liên quan mới giải quyết được vụ án theo điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện S đã không cho bà biết rõ là vụ án nào liên quan đến việc khởi kiện chia tài sản sau ly hôn giữa bà và ông Bùi Hưng T được Tòa án nhân dân huyện S thụ lý số 453/2019/ HNGĐ-ST, ngày 23/12/2019. Ngày 10/11/2019 bà có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện S tiếp tục giải quyết giải quyết vụ án chia tài sản chung sau ly hôn đã được thụ lý, nhưng đến ngày 22 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện S lại ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án này. Trong suốt thời kỳ hôn nhân cho đến khi bà và ông T ly hôn năm 2012 vẫn sử dụng đất ổn định mà ông bà được bố mẹ chồng cho và đất hai vợ chồng mua không có khiếu kiện tranh chấp nào cả. Bà làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân huyện S tiếp tục giải quyết vụ kiện “Kiện tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn” giữa bà và ông Bùi Hưng T.

XÉT THẤY:

Ngày 23/12/2019 nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L làm đơn khởi kiện vụ án “Tranh chấp tài sản chung sau khi ly hôn” vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện S thụ lý số 453/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2019 giữa nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L và bị đơn ông Bùi Hưng T; Nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn với các tài sản là: Thửa đất số 60, tờ bản đồ 57 diện tích 316m² và thửa đất số 309 tờ bản đồ 47 diện tích 1.843m² các thửa đất đều tại Tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Tổng giá trị tài sản là 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng); Bà Phạm Thị Bạch L nêu nguồn gốc tài sản thửa số 60, tờ bản đồ 57 là do bố mẹ chồng là cụ V, cụ A cho khi vợ chồng bà ra ở riêng, còn thửa số 309 tờ bản đồ 47 là do vợ chồng bà mua của cụ V, cụ A.

Trước đó ngày 10/01/2018 Tòa án nhân dân huyện S thụ lý vụ án số 14/2018/TLST-DS về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn bà Bùi Thị H, ông Bùi Mạnh Q, bà Bùi Thị N, ông Bùi Thế B với bị đơn ông Bùi Hưng T và bà Phạm Thị Bạch L, trong quá trình giải quyết do có yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên Tòa án nhân dân huyện S đã chuyển hồ sơ lên Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải quyết theo thẩm quyền;

Các đồng nguyên đơn trong vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất là bà Bùi Thị H, Bùi Thị N, Bùi Văn Quang, Bùi Thế B (tại giai đoạn Tòa án nhân dân huyện S giải quyết là vụ án thụ lý số 14/2018/TLST-DS; tại giai đoạn Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang là vụ án thụ lý số 04/2019/TLST-DS) Khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định các tài sản là Thửa đất số 60, tờ bản đồ 57 diện tích 316m² và thửa đất số 309 tờ bản đồ 47 diện tích 1.843m² là di sản thừa kế của cụ Bùi Văn V và của cụ Phạm Thị A để lại, Yêu cầu Tòa án buộc bị đơn là Bùi Hưng T và Phạm Thị Bạch L là những người đang quản lý, sử dụng các tài sản này trả lại cho các nguyên đơn, vụ án này hiện nay đang được Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải quyết;

Như vậy tài sản có tranh chấp trong cả 2 vụ án nêu trên đều là Thửa đất số 60, tờ bản đồ 57 diện tích 316m² và thửa đất số 309 tờ bản đồ 47 diện tích 1.843m² địa chỉ các thửa đất tại tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn Bùi Thị H, Bùi Thị N, Bùi Mạnh Q, Bùi Thế B với bị đơn Bùi Hưng T, Phạm Thị Bạch L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang thụ lý trước; Hiện nay vụ án này vẫn đang được Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải quyết (chưa xét xử xong), chưa có bản án có hiệu lực pháp luật đối với vụ án, chưa có phán quyết có hiệu lực pháp luật xác định thửa đất số 60, tờ bản đồ 57 diện tích 316m² và thửa đất số 309 tờ bản đồ 47 diện tích 1.843m² có phải di sản thừa kế của cụ V, cụ A là bố mẹ chồng của bà L và là bố đẻ của ông T để lại hay không.

Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện S Tạm đình chỉ giải quyết vụ án “Tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn” thụ lý số 453/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2019 với lý do cần đợi kết quả của vụ án mà Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên

Quang thụ lý số 04/2019/TLST về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” đang giải quyết là có cơ sở và cần thiết cho việc giải quyết vụ án chia tài sản chung giữa bà L và ông T.

Như vậy để đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện S đã căn cứ vào các Điều 214, 215 và 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự để ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án "Tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn" thụ lý số 453/2019/TLST - HNGĐ nêu trên là có căn cứ pháp lý.

Từ các phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L, do đó giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 03/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện S.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn bà Phạm Thị Bạch L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình số: 03/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện S đối với vụ án "Tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn" giữa:

* **Nguyên đơn:** - Bà Phạm Thị Bạch L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

* **Bị đơn:** - Ông Bùi Hưng T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện S để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Bạch L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu số 0003475 ngày 08/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Bà L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- CC THA huyện S;
- Các đương sự;
- VPTA (HCTP);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ma Ngọc Trung